

**Deloitte.**



# **Bản tin Thuế**

Tháng 1 năm 2020

Tài liệu in cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

## Trong số này:

### VĂN BẢN MỚI

Ban hành Biểu Thuế AHKFTA 2019-2020	3
Thay mới Danh mục Hàng hóa Nhóm 2, cho lĩnh vực điện, điện tử, gia dụng	4
Bổ sung Danh mục chi tiết HS của một số mặt hàng do Bộ Công Thương quản lý	4

### VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

#### **Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)**

Thu nhập từ chuyển nhượng vốn	5
Thu tiền thuê đất của các bên hợp tác kinh doanh phải lập hóa đơn	6
Chi phí quản lý chung cư	6
Sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp chế xuất	7
Cơ sở sản xuất được chuyển sang khai thuế tập trung khi ngừng bán hàng	7
Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm	7
Thu lại điện nước từ bên thuê mặt bằng phải xuất hóa đơn	8
Xuất hoá đơn khi điều chuyển tài sản cho Công ty con	8
Hóa đơn tiền phí quản lý căn hộ	9
Khu thể thao đầu tư bằng quỹ phúc lợi không được trích khấu hao	9

#### **Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)**

Hoa hồng bán hàng ngoài lãnh thổ Việt Nam được miễn khấu trừ thuế TNCN	9
Miễn nộp giấy xác nhận thu nhập của người phụ thuộc	10
Khai bổ sung hồ sơ quyết toán thuế nhiều lần	10

#### **Hóa đơn điện tử (“HĐĐT”)**

Thời điểm lập HĐĐT	11
Hóa đơn tự in được sử dụng đến ngày 31/10/2020	11
Biên bản điều chỉnh HĐĐT phải có đủ chữ ký người mua và người bán	11
Sử dụng HĐĐT không được đính kèm bảng kê	12

#### **Thuế Giá trị Gia tăng (“GTGT”)**

Thuế GTGT với khoản hỗ trợ Ngân hàng nhận từ Công ty bảo hiểm	12
Thu phí tìm kiếm công việc cho chi nhánh phải lập hóa đơn và nộp thuế GTGT	12
Thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ phần mềm	13
Chi thường, hỗ trợ đại lý bảo hiểm nhân thọ	13
Khấu trừ thuế GTGT cho lĩnh vực thiết kế đồ họa	14

#### **Hải quan, thuế Xuất Nhập khẩu**

Doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) phải nộp thuế cho máy móc miễn thuế khi thực hiện chuyển đổi thành doanh nghiệp thường	14
Quy định về ghi thông tin trên nhãn nhập khẩu	15
Thuế Hải quan với linh kiện nhập bù hàng lỗi	15
Quy định kế toán với DNCX thực hiện quyền xuất nhập khẩu (“XNK”)	16
Hàng hóa tạm nhập chuyển tiêu thụ nội địa phải mở tờ khai mới và nộp thuế	16
Chi nhánh công ty chưa đủ điều kiện để áp dụng chế độ ưu tiên hải quan	17
Miễn nộp C/O đối với hàng nhập khẩu có trị giá FOB không quá 200USD	17

## VĂN BẢN MỚI

### Ban hành Biểu Thuế AHKFTA 2019-2020

Ngày 05/01/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 07/2020/NĐ-CP quy định về biểu thuế Nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do ASEAN – Hồng Kông, Trung Quốc (“AHKFTA”) giai đoạn 2019-2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 20/02/2020. Cụ thể, Nghị định quy định về:

*Điều kiện áp dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt:*

- Thuộc biểu thuế Nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ban hành theo Nghị định này.
- Được nhập khẩu từ các nước là thành viên của Hiệp định AHKFTA, bao gồm các quốc gia:
  - a) Bru-nây Đa-rút-xa-lam;
  - b) Vương quốc Cam-pu-chia;
  - c) Cộng hòa In-đô-nê-xi-a;
  - d) Cộng hòa Liên bang Mi-an-ma;
  - e) Cộng hòa Phi-líp-pin;

- f) Cộng hòa Xing-ga-po;
- g) Vương quốc Thái Lan;
- h) Đặc khu hành chính Hồng Kông thuộc Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa;
- i) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (bao gồm hàng hóa từ khu phi thuế quan nhập khẩu vào thị trường trong nước).

- Được vận chuyển trực tiếp từ các nước xuất khẩu kể trên tới nước nhập khẩu.
- Đáp ứng quy định về xuất xứ hàng hóa và có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (“C/O”) mẫu AHK theo quy định của Hiệp định AHKFTA và quy định của Bộ Công Thương.

*Thuế suất trong biểu thuế bao gồm 04 cột tương ứng với các giai đoạn áp dụng:*

- (i) Từ ngày 11/06/2019 đến hết ngày 31/12/2019;
- (ii) Từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020;
- (iii) Từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021;
- (iv) Từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

## Thay mới Danh mục hàng hóa nhóm 2, cho lĩnh vực điện, điện tử, gia dụng

Ngày 18/12/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 3810/QĐ-BKHCN về việc công bố sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

So với danh mục cũ, danh mục mới có bổ sung một số hàng hóa vào nhóm 2, thuộc đối tượng phải kiểm tra chất lượng; đồng thời sửa đổi, thay thế một số quy chuẩn làm căn cứ kiểm tra chất lượng hàng hóa như sau:

- Đèn LED sử dụng cho các mục đích thông thường (bao gồm bóng LED bulb, tube LED, LED downlight, bộ đèn LED Luminaire...) sẽ bắt buộc phải Đăng ký kiểm tra chất lượng Nhà nước, Chứng nhận hợp quy, Công bố hợp quy kể từ ngày 01/07/2020 theo QCVN 19:2019/BKHCN.
- Máy xay thịt, máy đánh trứng, máy xay sinh tố, máy ép trái cây thuộc diện phải Đăng ký kiểm tra chất lượng Nhà nước, Chứng nhận hợp quy, Công bố hợp quy theo Quy chuẩn về tương thích điện từ EMC

QCVN 9:2012/BKHCN và Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN.

- Áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật mới về an toàn đối với đồ chơi QCVN 3:2019/BKHCN.
- Giới thiệu một số quy chuẩn mới khác, áp dụng đối với các sản phẩm của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 18/12/2019.

## Bổ sung Danh mục chi tiết HS của một số mặt hàng do Bộ Công Thương quản lý

Ngày 16/12/2019, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 41/2019/TT-BCT về việc bổ sung Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quy định tại một số Thông tư của Bộ Công Thương. Cụ thể, Thông tư bổ sung các phụ lục nội dung bao gồm:

- (i) Thóc, gạo xuất khẩu quy định tại Thông tư số 30/2018/TT-BCT (Phụ lục I)
- (ii) Tinh dầu xá xị tạm nhập, tái xuất quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BCT (Phụ lục II)

- (iii) Kim cương thô quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2009/TTLT-BCT-BTC (Phụ lục III)
- (iv) Xăng, dầu quy định tại Thông tư số 38/2014/TT-BCT (Phụ lục IV)
- (v) Khoáng sản xuất khẩu quy định tại Phụ lục 1, Thông tư số 12/2016/TT-BCT (Phụ lục V)
- (vi) Nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá quy định tại Thông tư số 57/2018/TT-BCT (Phụ lục VI)
- (vii) Máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá quy định tại Phụ lục 72, Thông tư số 57/2018/TT-BCT (Phụ lục VII)
- (viii) Than xuất khẩu quy định tại Phụ lục 1, Thông tư số 15/2013/TT-BCT (Phụ lục VIII)

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/01/2020.



## VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

### Thuế Thu nhập doanh nghiệp ("TNDN")

#### Thu nhập từ chuyển nhượng vốn

Ngày 31/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 98064/CT-TTHT hướng dẫn xác định tỷ giá giao dịch trên tờ khai thuế TNDN đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn.

Cụ thể, theo Điều 14, Thông tư số 78/2014/TT-BTC, bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng vốn nếu đều là các doanh nghiệp có trụ sở ở nước ngoài thì Công ty Việt Nam nơi phát sinh chuyển nhượng vốn phải chịu trách nhiệm khai nộp thay thuế TNDN.

Ngoài ra, thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng vốn được xác định bằng giá chuyển nhượng trừ (-) giá mua phần vốn và chi phí chuyển nhượng.

Trong đó, "giá mua phần vốn" là giá trị phần vốn góp lũy kế đến thời điểm chuyển nhượng trên cơ sở sổ sách, hồ sơ, chứng từ kế toán và được các bên tham gia đầu tư vốn xác nhận hoặc theo kết quả kiểm

toán nếu là doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài; không xác định theo giấy chứng nhận đầu tư (Điều 8, Thông tư số 96/2015/TT-BTC).

Về tỷ giá quy đổi từ đồng ngoại tệ sang đồng Việt Nam, thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 4, Điều 2, Thông tư số 26/2015/TT-BTC.

## Thu tiền thuê đất của các bên hợp tác kinh doanh phải lập hóa đơn

Ngày 30/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 97435/CT-TTHT hướng dẫn về chính sách thuế đối với chi phí tiền thuê đất.

Theo đó, trường hợp công ty ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với các bên khác và tại hợp đồng có quy định trách nhiệm, việc phân chia sản phẩm và quyền sử dụng phần diện tích khu đất phân chia theo tỷ lệ góp vốn tại hợp đồng của các bên. Nếu có phát sinh thêm số tiền thuê đất, tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thì khi thu tiền của các bên tham gia tương ứng với phần diện tích phân chia sử dụng để nộp vào ngân sách Nhà nước thì công ty phải phát hành hóa đơn để các bên hợp tác kinh doanh làm căn cứ hạch toán chi phí tiền thuê đất.

Tuy nhiên, trên hóa đơn thu tiền thuê đất sẽ không phải tính thuế GTGT.

## Chi phí quản lý chung cư

Ngày 30/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 97454/CT-TTHT về chính sách thuế GTGT đối với các khoản thu phí dịch vụ quản lý tòa nhà.

Theo đó, phí dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Khi thu phí quản lý vận hành tòa nhà của các tổ chức, cá nhân theo hợp đồng, Công ty phải lập hóa đơn và kê khai nộp thuế GTGT theo quy định. Về việc xác định phí quản lý chung cư đã hay chưa bao gồm thuế GTGT, được căn cứ theo hợp đồng, thỏa thuận giữa các bên.



## Sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp chế xuất

Ngày 30/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 97491/CT-TTHT trả lời về việc sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp chế xuất.

Theo đó, dựa trên quy định tại Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 119/2014/TT-BTC, khi doanh nghiệp chế xuất thực hiện bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ với một doanh nghiệp chế xuất khác thì Công ty sử dụng hóa đơn bán hàng, trên hóa đơn ghi rõ “Dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan” (Mẫu số 5.3, Phụ lục 5, ban hành kèm Thông tư số 119/2014/TT-BTC).

## Cơ sở sản xuất được chuyển sang khai thuế tập trung khi ngừng bán hàng

Ngày 06/01/2020, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 329/CT-TTHT hướng dẫn về việc thực hiện chính sách thuế đối với cơ sở sản xuất khi ngừng bán hàng.

Theo đó, trường hợp Công ty thu hẹp chức năng của Chi nhánh ngoài tỉnh chỉ làm cơ sở sản xuất lắp ráp, không hạch toán kế toán, không trực tiếp bán hàng nữa thì

Công ty được kê khai thuế GTGT của Chi nhánh tại trụ sở chính và phân bổ số thuế phải nộp cho địa phương đặt Chi nhánh theo tỷ lệ 2% hoặc 1% theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 11, Thông tư số 156/2013/TT-BTC.

Đối với thuế TNDN, Công ty có trách nhiệm kê khai tập trung cho cả phần phát sinh tại cơ sở sản xuất lắp ráp và thực hiện phân bổ số thuế phải nộp tại trụ sở chính và tại nơi có cơ sở sản xuất lắp ráp theo hướng dẫn tại Điều 12, Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

## Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm

Ngày 11/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 92387/CT-TTHT về xuất hóa đơn phí dịch vụ.

Theo đó, trường hợp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm đáp ứng quy định tại Nghị định số 71/2007/NĐ-CP thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT nhưng không được khấu trừ thuế đầu vào (Điều 4, Khoản 7, Điều 14, Thông tư số 219/2013/TT-BTC).

Thời điểm lập hóa đơn thu phí dịch vụ là thời điểm dịch vụ hoàn thành hoặc thời điểm thu tiền trước (Khoản 2, Điều 16, Thông tư số 39/2014/TT-BTC).

## Thu lại điện nước từ bên thuê mặt bằng phải xuất hóa đơn

Ngày 06/01/2020, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 419/CT-THTT về hóa đơn đối với các khoản tiền điện nước thu của bên đi thuê.

Theo đó, trường hợp Công ty thực hiện chi trả các khoản tiền điện nước theo đúng số lượng tiêu thụ tại địa điểm cho thuê mặt bằng, và Công ty đang đứng tên trên hợp đồng ký kết với các nhà cung cấp điện, nước tại các địa điểm cho thuê này; thì Công ty phải thực hiện xuất hóa đơn GTGT và kê khai nộp thuế GTGT khi thu lại tiền điện nước của bên đi thuê.



## Xuất hoá đơn khi điều chuyển tài sản cho Công ty con

Ngày 12/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 92945/CT-TTHT về việc xuất hoá đơn GTGT khi chuyển giao tài sản cho Công ty con.

Theo đó, căn cứ quy định tại Khoản 6, Điều 5, Thông tư số 219/2013/TT-BTC, trường hợp Công ty mẹ điều chuyển tài sản cố định (“TSCĐ”) vừa đầu tư xong cho Công ty con (điều chuyển đúng giá trị trên sổ sách kế toán) để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh chịu thuế GTGT thì được miễn lập hóa đơn và kê khai nộp thuế GTGT, chỉ cần lập lệnh điều chuyển kèm bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản.

Tuy nhiên, trường hợp Công ty đánh giá lại giá trị TSCĐ trước khi điều chuyển cho Công ty con hoặc điều chuyển cho Công ty con để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh không chịu thuế GTGT thì phải phát hành hóa đơn, kê khai nộp thuế GTGT.

Đối với lãi tiền vay phát sinh trong giai đoạn đầu tư, đã ghi nhận vào giá trị tài sản, giá trị công trình thì không được hạch toán vào chi phí hợp lý (Khoản 2.17, 2.18, 2.31, Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC).



## Hóa đơn tiền phí quản lý căn hộ

Ngày 16/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 93847/CT-TTHT về hóa đơn tiền phí quản lý căn hộ.

Theo đó, trong trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng thuê căn hộ từ cá nhân, trong hợp đồng quy định doanh nghiệp thanh toán tiền điện, nước và phí quản lý khác; nhưng hóa đơn do Ban quản lý tòa nhà xuất theo tên cá nhân chủ nhà, thì không đáp ứng điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào của chi phí và hạch toán chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Liên quan đến khoản tiền điện, nước, doanh nghiệp thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 2.15, Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

## Khu thể thao đầu tư bằng quỹ phúc lợi không được trích khấu hao

Ngày 18/12/2019, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 5305/TCT-DNL về chính sách thuế đối với chi phí phát sinh liên quan đến TSCĐ phục vụ người lao động tại doanh nghiệp được đầu tư bằng nguồn Quỹ phúc lợi.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 34 và Điểm đ, Khoản 1, Điều 63, Thông tư số 200/2014/TT-BTC, đối với TSCĐ đầu tư bằng Quỹ phúc lợi dùng cho nhu cầu văn hóa, phúc lợi của doanh nghiệp, hàng tháng không trích khấu hao TSCĐ vào chi phí mà cuối niên độ kế toán tính hao mòn TSCĐ một lần/năm để ghi giảm Quỹ phúc lợi đã hình thành TSCĐ.

Theo đó, trường hợp Công ty đầu tư xây dựng khu thể thao phục vụ cho người lao động bằng nguồn Quỹ phúc lợi thì tài sản này không được trích khấu hao tính vào chi phí hợp lý.

## Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)

### Hoa hồng bán hàng ngoài lãnh thổ Việt Nam được miễn khấu trừ thuế TNCN

Ngày 13/09/2019, Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn số 10149/CT-TTHT quy định về thuế TNCN cho dịch vụ môi giới tại nước ngoài.

Theo đó, trường hợp người nước ngoài là cá nhân không cư trú có thực hiện dịch vụ môi giới bán hàng ở nước ngoài cho doanh nghiệp Việt Nam thì đây là hoa hồng môi giới phát sinh ngoài lãnh

thổ Việt Nam nên được miễn tính thuế TNCN.

## Miễn nộp giấy xác nhận thu nhập của người phụ thuộc

Ngày 06/01/2020, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 330/CT-TTHT về hồ sơ đăng ký người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh.

Theo đó, hồ sơ chứng minh người phụ thuộc không yêu cầu phải có giấy xác nhận thu nhập (không quá 1 triệu đồng/tháng) của người phụ thuộc. Người nộp thuế tự cam kết và tự chịu trách nhiệm về thông tin kê khai.

Ngoài ra, trường hợp người nộp thuế đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc là cha mẹ thì không yêu cầu phải lập Bản kê về người phải trực tiếp nuôi dưỡng.

## Khai bổ sung hồ sơ quyết toán thuế nhiều lần

Ngày 16/12/2019, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 5247/TCT-QLN về việc điều chỉnh tiền chậm nộp tiền thuế.

Theo đó, trường hợp Công ty khai bổ sung hồ sơ quyết toán thuế TNCN lần 1 và lần 2 làm tăng số thuế phải nộp dẫn đến phát sinh tiền chậm nộp thuế, nếu Công ty khai bổ sung hồ sơ quyết toán đó lần 3 trước khi có quyết định thanh tra thuế và làm giảm số thuế phải nộp thì được tính lại tiền chậm nộp thuế.



## Hóa đơn điện tử (“HĐĐT”)

### Thời điểm lập HĐĐT

Ngày 27/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 96741/CT-TTHT về cách sử dụng HĐĐT.

Theo đó, trường hợp Doanh nghiệp đủ điều kiện khởi tạo HĐĐT theo quy định tại Khoản 2, Điều 4; Khoản 1, Điều 7, Thông tư số 32/2011/TT-BTC thì được sử dụng HĐĐT. Trước khi sử dụng, Doanh nghiệp cần thực hiện thông báo phát hành HĐĐT theo quy định tại Khoản 2, Điều 7, Thông tư số 32/2011/TT-BTC.

Bên cạnh đó, Doanh nghiệp phải dừng sử dụng hóa đơn mua của cơ quan Thuế kể từ ngày bắt đầu sử dụng HĐĐT và thực hiện hủy hóa đơn không tiếp tục sử dụng, theo quy định tại Thông tư số 39/2014/TT-BTC. Doanh nghiệp có trách nhiệm nộp Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn theo tháng từ ngày đầu tháng đến hết ngày dừng sử dụng hóa đơn mua của cơ quan Thuế, theo đó chuyển sang nộp Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn theo quý cho cơ quan Thuế kể từ ngày kế tiếp, theo quy định tại Điều 27, Thông tư số 39/2014/TT-BTC.

## Hóa đơn tự in được sử dụng đến ngày 31/10/2020

Ngày 27/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 96977/CT-TTHT về việc sử dụng hóa đơn tự in.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 27, Thông tư số 68/2019/TT-BTC, trong thời gian từ ngày 01/11/2018 đến ngày 31/10/2020, nếu cơ quan Thuế chưa yêu cầu Công ty phải áp dụng HĐĐT mới thì Công ty vẫn được tiếp tục sử dụng hóa đơn tự in.

Tuy nhiên, từ ngày 01/11/2020, Công ty bắt buộc phải ngừng sử dụng hóa đơn tự in để chuyển đổi sang HĐĐT loại mới.

## Biên bản điều chỉnh HĐĐT phải có đủ chữ ký người mua và người bán

Ngày 30/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội ra Công văn số 97492/CT-TTHT về việc lập hóa đơn điều chỉnh.

Trường hợp Công ty lập sai HĐĐT, nếu chưa giao hàng hóa cho người mua hoặc chưa kê khai thuế thì xử lý hóa đơn sai sót theo hướng dẫn tại Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 32/2011/TT-BTC.

Ngược lại, nếu Công ty đã giao hàng hóa cho người mua và các bên đã kê khai thuế thì xử lý hóa đơn sai sót theo hướng dẫn tại Khoản 2, Điều 9, Thông tư số 32/2011/TT-BTC.

Trường hợp người mua không có chữ ký điện tử thì biên bản điều chỉnh sai sót phải lập bằng giấy để người mua, người bán ký đầy đủ vào biên bản.

## Sử dụng HĐĐT không được đính kèm bảng kê

Ngày 30/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 97494/CT-TTHT về HĐĐT.

Theo Công văn số 2047/TCT-CS ngày 22/05/2019 của Tổng cục Thuế, HĐĐT là tập hợp các thông điệp dữ liệu điện tử về bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không bị giới hạn số dòng trên một tờ hóa đơn nên khi sử dụng HĐĐT không được lập kèm bảng kê.



## Thuế Giá trị Gia tăng (“GTGT”)

### Thuế GTGT với khoản hỗ trợ Ngân hàng nhận từ Công ty bảo hiểm

Ngày 26/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 96643/CT-TTHT về thuế GTGT với khoản hỗ trợ nhận từ Công ty bảo hiểm.

Cụ thể, trường hợp Công ty bảo hiểm ký hợp đồng đại lý bảo hiểm với Ngân hàng thì khoản hỗ trợ bằng tiền Ngân hàng nhận được từ Công ty bảo hiểm để thực hiện dịch vụ cho Công ty bảo hiểm (quảng cáo, tiếp thị, ...) sẽ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với mức thuế suất 10%.

Trường hợp Ngân hàng không thực hiện trực tiếp dịch vụ cho Công ty bảo hiểm thì không thuộc trường hợp kê khai nộp thuế GTGT. Thay vào đó, Ngân hàng căn cứ theo khoản tiền nhận được để lập chứng từ thu theo quy định.

### Thu phí tìm kiếm công việc cho chi nhánh phải lập hóa đơn và nộp thuế GTGT

Ngày 30/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số

97636/CT-TTHT về việc kê khai thuế GTGT với khoản thu tài chính.

Theo Công văn này, trường hợp Công ty thực hiện dịch vụ tìm kiếm việc làm cho các Chi nhánh và nhận được một khoản phụ phí tính theo tỷ lệ % doanh thu trên phần việc Công ty giao cho Chi nhánh thì khi nhận tiền, Công ty phải xuất hóa đơn GTGT, kê khai nộp thuế GTGT 10% theo quy định tại Điểm a, Khoản 7, Điều 3, Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 và Điều 11, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

## Thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ phần mềm

Ngày 06/01/2020, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 332/CT-TTHT về thuế GTGT đối với dịch vụ phần mềm.

Theo quy định tại Khoản 21, Điều 4, Thông tư số 219/2013/TT-BTC, dịch vụ phần mềm thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT (miễn thuế GTGT). Tuy nhiên, việc miễn thuế GTGT chỉ áp dụng với dịch vụ phần mềm đáp ứng quy định tại Điều 9, Nghị định số 71/2007/NĐ-CP; riêng dịch vụ phần mềm không đáp ứng quy định tại Điều 9 thì phải chịu thuế GTGT với thuế suất 10%.

## Chi thường, hỗ trợ đại lý bảo hiểm nhân thọ

Ngày 16/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 96644/CT-TTHT hướng dẫn về chính sách thuế GTGT cho khoản chi thường, hỗ trợ đại lý bảo hiểm nhân thọ.

Theo đó, trường hợp Công ty bảo hiểm chi trả các khoản hỗ trợ bằng tiền cho các đại lý bảo hiểm để thực hiện dịch vụ quảng cáo, tiếp thị bán hàng,... cho Công ty thì khoản chi này thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 10%. Tuy nhiên, trường hợp đại lý bảo hiểm không trực tiếp cung cấp các dịch vụ trên thì khoản hỗ trợ mà các đại lý bảo hiểm nhận được sẽ không phải kê khai, nộp thuế GTGT.



## Khấu trừ thuế GTGT cho lĩnh vực thiết kế đồ họa

Ngày 19/12/2019, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 93729/CT-TTHT về khấu trừ thuế GTGT cho doanh nghiệp lĩnh vực thiết kế đồ họa.

Cụ thể, doanh nghiệp căn cứ Điều 4, Thông tư số 219/2013/TT-BTC để xác định lĩnh vực hoạt động có thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Trường hợp lĩnh vực hoạt động thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT sẽ không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

Trường hợp doanh nghiệp đã xuất hóa đơn GTGT 10% thì được khấu trừ thuế GTGT đầu vào tương ứng nếu đáp ứng quy định tại Điều 15, Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Trường hợp doanh nghiệp phát sinh hoạt động xuất khẩu thì được khấu trừ thuế GTGT đầu vào tương ứng nếu đáp ứng quy định tại Điều 16, 17, Thông tư số 219/2013/TT-BTC.



## Hải quan, thuế Xuất Nhập khẩu

Doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) phải nộp thuế cho máy móc miễn thuế khi thực hiện chuyển đổi thành doanh nghiệp thường

Ngày 27/12/2019, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 8004/TCHQ-TXNK về việc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.

Trường hợp Công ty đã nhập khẩu máy móc, thiết bị thuộc đối tượng không chịu thuế để tạo TSCĐ của DNCX, nay muốn chuyển đổi từ DNCX sang doanh nghiệp không hưởng chính sách DNCX, thì Công ty phải kê khai, nộp đủ tiền thuế theo quy định trên tờ khai hải quan mới. Đồng thời, Công ty phải thực hiện chính sách quản lý hàng hóa nhập khẩu tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan mới, trừ trường hợp đã thực hiện đầy đủ chính sách này tại thời điểm đăng ký tờ khai ban đầu.

Trường hợp Công ty chưa được Ban quản lý chấp thuận cho chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ DNCX sang Doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài, thì Công ty phải thực hiện thủ tục hải quan xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ khi

mua, bán với doanh nghiệp nội địa theo quy định tại Khoản 2, Điều 75, Thông tư số 38/2015/TT-BTC (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/04/2018 của Bộ Tài chính).

## Quy định về ghi thông tin trên nhãn nhập khẩu

Ngày 27/12/2019, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Công văn số 424/TĐC-QLCL về việc trả lời vướng mắc trong xử lý hàng hóa nhập khẩu vi phạm về ghi nhãn.

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 7 và Khoản 4, Điều 9, Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, thời điểm phải bổ sung nhãn phụ đối với hàng hóa nhập khẩu mà trên nhãn gốc chưa thể hiện hoặc thể hiện chưa đủ nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt là "khi đưa ra lưu thông".

Theo quy định tại Khoản 7, Điều 3, Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, "Lưu thông hàng hóa là hoạt động trưng bày, khuyến mại, vận chuyển và lưu giữ hàng hóa trong quá trình mua bán hàng hóa, trừ trường hợp vận chuyển hàng hóa của tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa từ cửa khẩu về kho lưu giữ".

Theo đó, việc hàng hóa ở cửa khẩu có nhãn mác ghi chưa đầy đủ các nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt thì chưa bị xem là vi phạm về ghi nhãn, tuy nhiên tổ chức, cá nhân nhập khẩu phải đảm bảo ghi nhãn phụ bổ sung đầy đủ các nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt trước khi đưa ra lưu thông.

Ngoài quy định xử phạt hành chính về ghi nhãn, Khoản 1, Điều 31, Nghị định số 119/2017/NĐ-CP cũng loại trừ xử phạt đối với trường hợp hàng hóa nhập khẩu chỉ mới có nhãn gốc, chưa có nhãn phụ khi làm thủ tục thông quan.

## Thuế Hải quan với linh kiện nhập bù hàng lỗi

Ngày 02/01/2020, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 13/TCHQ-TXNK về thuế và trị giá hải quan với linh kiện lỗi nhập bù.

Theo đó, căn cứ quy định tại Điều 2, Luật Thuế Xuất Nhập khẩu số 107/2016/QH13, hàng hóa do đối tác nước ngoài gửi bù hàng lỗi thuộc đối tượng chịu thuế Xuất Nhập khẩu. Trị giá hải quan của linh kiện lỗi nhập bù đối với trường hợp không có hợp đồng mua bán/hóa đơn thương mại là trị giá khai báo.

## Quy định kế toán với DNCX thực hiện quyền xuất nhập khẩu (“XNK”)

Ngày 16/12/2019, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 5252/TCT-CS về một số quy định kế toán đối với DNCX thực hiện quyền XNK.

Cụ thể, đối với những DNCX được quyền thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, phải mở sổ kế toán hạch toán riêng các doanh thu và chi phí đến hoạt động mua bán hàng hóa tại Việt Nam, đồng thời kê khai nộp thuế riêng đối với các hoạt động này, không hạch toán chung với hoạt động xuất khẩu.

Ngoài ra, phương pháp tính thuế GTGT cho hoạt động quyền XNK được quy định tại Điều 1, Thông tư số 93/2017/TT-BTC; hóa đơn sử dụng cho doanh thu từ hoạt động quyền XNK, quyền phân phối được quy định tại Điều 5, Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Thông tư số 39/2014/TT-BTC.

## Hàng hóa tạm nhập chuyển tiêu thụ nội địa phải mở tờ khai mới và nộp thuế

Ngày 02/01/2020, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số

07/TCHQ-TXNK về việc chuyển tiêu thụ nội địa máy móc, thiết bị tạm nhập. Theo đó:

- **Về loại hình mở tờ khai hải quan:** Công ty khai báo mã loại hình A21 đối với hàng hóa chuyển tiêu thụ nội địa từ nguồn tạm nhập; khai báo mã A42 đối với trường hợp tiêu thụ nội địa từ các nguồn khác.
- **Về thủ tục hải quan:** Công ty thực hiện theo quy định tại Khoản 5, Điều 25, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12, Điều 1, Nghị định số 59/2018/NĐ-CP và Điều 21, Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 10, Điều 1, Thông tư số 39/2018/TT-BTC.
- **Về chính sách thuế:** Hàng hóa là nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để gia công, sản xuất hàng hóa xuất khẩu và hàng hóa tạm nhập tái xuất đã giải phóng hàng hoặc thông quan nhưng sau đó chuyển đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa thì phải khai tờ khai hải quan mới. Chính sách quản lý, chính sách thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thực hiện tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan mới trừ trường hợp đã thực hiện đầy đủ tại



thời điểm đăng ký tờ khai ban đầu. Trường hợp doanh nghiệp thuê hàng hóa nhập khẩu của đối tác nước ngoài sau đó không tái xuất ra nước ngoài mà chuyển tiêu thụ nội địa (chuyển quyền sở hữu) thì phải kê khai nộp thuế Nhập khẩu, thuế GTGT theo quy định.

- **Về trị giá hải quan:** Là trị giá khai báo, được xác định trên cơ sở giá thực tế bán. Trường hợp cơ quan hải quan có căn cứ xác định trị giá khai báo không phù hợp thì xác định trị giá hải quan theo quy định.

## Chi nhánh công ty chưa đủ điều kiện để áp dụng chế độ ưu tiên hải quan

Ngày 25/12/2019, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 7963/TCHQ-KTSTQ về việc điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên.

Theo đó, chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, không có tư cách pháp nhân, không thể nhân danh mình tham gia quan hệ pháp luật một cách độc lập. Do đó, chưa đủ cơ sở để xem xét áp dụng chế độ ưu tiên cho chi nhánh của công ty.

## Miễn nộp C/O đối với hàng nhập khẩu có trị giá FOB không quá 200USD

Ngày 18/12/2019, Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn số 3724/HQHCM-GSQL về trường hợp hàng nhập khẩu được miễn nộp C/O.

Theo đó, căn cứ theo hướng dẫn tại Công văn số 3724/HQH-CM-GSQL ngày 18/12/2020 và theo quy định tại Điều 15, Phụ lục VII, Thông tư số 22/2016/TT-BCT và Điều 26, Thông tư số 12/2019/TT-BCT, đối với hàng hóa nhập khẩu từ các nước ASEAN và Trung Quốc, sẽ được miễn nộp C/O (Form D và Form E) trong trường hợp hàng hóa có trị giá FOB không quá 200 USD.

Hàng hóa nhập khẩu qua đường bưu điện cũng được áp dụng quy định trên.



## Liên hệ

### Thomas McClelland

#### Phó Tổng Giám đốc phụ trách

Tư vấn Thuế

Tel: +84 28 7101 4333

tmcclelland@deloitte.com

### Bùi Ngọc Tuấn

#### Phó Tổng Giám đốc

Tư vấn Thuế

Tel: +84 24 7105 0021

tbui@deloitte.com

### Bùi Tuấn Minh

#### Phó Tổng Giám đốc

Tư vấn Thuế

Tel: +84 24 7105 0022

mbui@deloitte.com

### Phan Vũ Hoàng

#### Phó Tổng Giám đốc

Tư vấn Thuế

Tel: +84 28 7101 4345

hoangphan@deloitte.com

### Đình Mai Hạnh

#### Phó Tổng Giám đốc

Tư vấn Thuế

Tel: +84 24 7105 0050

handinh@deloitte.com

### Suresh G Kumar

#### Phó Tổng Giám đốc

Tư vấn Thuế

Tel: +84 28 7101 4400

ksuresh@deloitte.com

### Võ Hiệp Vân An

#### Phó Tổng Giám đốc

Tư vấn Thuế

Tel: +84 28 7101 4444

avo@deloitte.com

### Vũ Thu Nga

#### Phó Tổng Giám đốc

Tư vấn Thuế

Tel: +84 24 7105 0023

ngavu@deloitte.com

### Văn phòng Hà Nội

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,  
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,  
Hà Nội, Việt Nam

Tel: +84 24 7105 0000

Fax: +84 24 6288 5678

### Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square,  
57-69F Đồng Khởi, Quận 1,  
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: +84 28 7101 4555

Fax: +84 28 3910 0750

Website: [www.deloitte.com/vn](http://www.deloitte.com/vn)

Email: [deloittevietnam@deloitte.com](mailto:deloittevietnam@deloitte.com)

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu – mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website [www.deloitte.com/about](http://www.deloitte.com/about) để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte là nhà cung cấp hàng đầu thế giới về các dịch vụ Kiểm toán & Đảm bảo, Tư vấn, Tư vấn Tài chính, Tư vấn Quản trị Rủi ro, Tư vấn Thuế & Pháp lý, và các dịch vụ liên quan. Với mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ, Deloitte cung cấp dịch vụ cho 80% các doanh nghiệp trong danh sách Fortune Global 500®. Vui lòng kết nối với chúng tôi tại [www.deloitte.com](http://www.deloitte.com) để hiểu thêm về những hoạt động đang được thực hiện bởi khoảng 312.000 chuyên gia tư vấn của Deloitte nhằm kiến tạo và lan tỏa những ảnh hưởng tích cực đến xã hội.

## Về Deloitte Châu Á Thái Bình Dương

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Beijing, Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hong Kong, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Osaka, Shanghai, Singapore, Sydney, Taipei, Tokyo và Yangon. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

## Về Deloitte Việt Nam

Deloitte Việt Nam là Công ty tiên phong trong lĩnh vực Tư vấn và Kiểm toán với kinh nghiệm hơn 28 năm tại thị trường Việt Nam, và là một phần của Mạng lưới Deloitte Toàn cầu – một trong bốn hãng cung cấp dịch vụ chuyên ngành lớn nhất trên thế giới. Deloitte Việt Nam có hơn 1.000 nhân viên làm việc tại văn phòng Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, được tận dụng cùng toàn bộ thế mạnh của mạng lưới Deloitte Châu Á Thái Bình Dương. Thông qua mạng lưới rộng lớn này, Deloitte Việt Nam cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng tới khách hàng, bao gồm Tư vấn Tài chính, Tư vấn Quản trị Rủi ro, Tư vấn Thuế & Pháp lý, Tư vấn, Kiểm toán & Đảm bảo, và các Dịch vụ Đào tạo chuyên ngành.

